TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 31/2024/QĐ – TA	*B, ngày 28 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM
Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Đặng Trần Anh Dũng.

2. *Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Văn Bảy.

Ngày 28/11/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 32/2024/QĐ - TA ngày 21/11/2024 đối với:

Họ và tên: **Chu Văn T**, sinh năm: 1986; nơi cư trú: Thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; hiện đang bị quản lý tại Trung tâm điều trị nghiện ma tuý và phục hồi chức năng tâm thần tỉnh Hà Nam; số căn cước công dân: 0350860043xx; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Chu Văn H và bà Trần Thị V; vợ: Trần Thị T. Tiền án, tiền sự: Không. (có mặt)

Phiên họp có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Phó Trưởng phòng Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B, tỉnh Hà Nam.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam:* Bà Nguyễn Thị Thúy Tình – Kiểm sát viên.

3. *Đại diện Công an xã B:* Ông Ngô Mạnh Hùng – Phó Trưởng Công an xã.

NHẬN THẤY:

Theo tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Văn T như sau:

Tại Bản tường trình ngày 07/11/2024, Chu Văn T thừa nhận bắt đầu sử dụng ma túy "*Heroine*" từ năm 2015, lần gần nhất sử dụng vào ngày 06/11/2024. Ngày 07/11/2024 T đã làm đơn tự nhận mình là người nghiện ma túy và đề nghị xác định tình trạng nghiện ma tuý của bản thân. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma tuý ngày 11/11/2024 của Trạm Y tế xã H, huyện B đã xác định Chu Văn T nghiện ma túy; loại ma tuý sử dụng: Heroine.

Ngày 06/11/2024 chị Trần Thị T là vợ của Chu Văn T có đơn đề nghị Công an xã B đưa Chu Văn T đi cai nghiện bắt buộc.

Ngày 12/11/2024, Uỷ ban nhân dân xã B thông báo cho Chu Văn T biết việc phải đăng ký cai nghiện tự nguyện và đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nhưng T không đăng ký do đó Ủy ban nhân dân xã B đã lập biên bản vi phạm về đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

Ngày 16/11/2024, Uỷ ban nhân dân xã B thông báo cho Chu Văn T biết việc Uỷ ban nhân dân xã B lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Văn T.

Sau khi Uỷ ban nhân dân xã B hoàn thành việc lập hồ sơ, Chu Văn T đã được đọc hồ sơ và không có đề nghị hay ý kiến gì.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B có quan điểm: Chu Văn T là người nghiện ma túy và nhưng không đăng ký T hiện cai nghiện tự nguyện vì vậy đề nghị Tòa án nhân dân huyện B áp dụng biện pháp đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm điều trị nghiện ma túy và phục hồi chức năng tâm thần tỉnh Hà Nam, địa chỉ: Thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

Tại phiên họp, người bị đề nghị - Chu Văn T trình bày quan điểm: Việc anh bị Uỷ ban nhân dân xã B, huyện B lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa anh vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng thực tế. Anh không có đề nghị hay ý kiến gì về hồ sơ. Anh đề nghị xem xét giảm thời gian cai nghiện bắt buộc đối với anh.

Tại phiên họp, đại diện Công an xã B có quan điểm: Nhất trí với quan điểm của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B phát biểu ý kiến: Tòa án nhân dân huyện B thụ lý hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đúng thẩm quyền; quá trình chuẩn bị mở phiên họp và tại phiên họp Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa Chu Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng quy định do vậy đề nghị Tòa án nhân dân huyện B chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B về việc áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Văn T theo quy định với thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa Chu Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020. Hồ sơ được lập đúng thẩm quyền theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020, Luật Phòng chống ma túy, Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021.

Xét thấy Chu Văn T là đối tượng nghiện ma túy; mặc dù được chính quyền xã B yêu cầu nhưng T đã từ chối đăng ký và thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện.

Ngày 18/11/2024, Chu Văn T đã được đọc và giao nhận hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. T không phản đối, khiếu nại về việc bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Từ những phân tích trên, xét thấy hồ sơ đã đầy đủ thủ tục theo quy định tại khoản 1 Điều 96, điểm a khoản 1 Điều 103, Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ và đúng thực tế vì vậy thấy cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Văn T để giúp đỡ, giáo dục T từ bỏ việc nghiện ma túy, trở thành một công dân tốt, biết chấp hành pháp luật; góp phần ổn định tình hình trật tự và an toàn xã hội tại địa phương cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa đẩy lùi tệ nạn nghiện ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ: Chu Văn T không được hưởng tình tiết nào.

Về tình tiết tăng nặng: Chu Văn T không phải chịu tình tiết nào.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 3; Điều 30; Điều 31; Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Áp dụng khoản 2 Điều 105; Điều 95; khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Áp dụng khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy.

Áp dụng Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **24** (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày Chu Văn T bị quản lý trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 18/11/2024).

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định; Chu Văn T có quyền làm đơn khiếu nại quyết định gửi đến Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ khiếu nại.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện B có quyền kháng nghị quyết định bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ kiến nghị, kháng nghị gửi đến Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện B, tỉnh Hà Nam chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B, tỉnh Hà Nam đưa Chu Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và thông báo cho Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam biết kết quả thi hành./.

THẨM PHÁN
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Phòng LĐ - TB&XH huyện B;
- Công an huyện B;
- UBND xã B;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ, vp.